Câu **1**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Mẹ cho bạn Hoa một số tiền đi mua vở. Hoa mua 5 quyển vở biết mỗi quyển vở có giá 2 nghìn đồng. Sau khi mua xong Hoa còn lại 5 nghìn đồng. Số tiền mẹ cho bạn Hoa đi mua vở là

A. 15 nghìn đồng.

B. 10 nghìn đồng. C. 7 nghìn đồng. D. 20 nghìn đồng.

Lời giải:

**Bước 1:**

Mua 5 quyển vở hết số tiền là:  
2 × 5 = 10 (nghìn đồng).  
Số tiền mẹ cho bạn Hoa là:  
5 + 10 = 15 (nghìn đồng).  
Vậy mẹ cho bạn Hoa 15 nghìn đồng để đi mua vở.  
**Đáp án:**15 nghìn đồng.

Câu **2**: [TH]

Hãy sắp xếp các số a , b , c sau theo thứ tự **tăng dần.**(sắp xếp từ trên xuống dưới)  
Nếu lấy a trừ đi 12 ta được kết quả là số nhỏ nhất có 1 chữ số.  
b là số lớn nhất có 1 chữ số.  
Nếu lấy c cộng với 7 ta được kết quả của phép tính: 14 + 6.

b .

a .

c .

Lời giải:

**Bước 1:**

Số nhỏ nhất có 1 chữ số là 0.  
Vậy số a là: 0 + 12 = 12.  
Vậy số lớn nhất có một chữ số là 9.  
Nên số b là 9.  
Ta có: 14 + 6 = 20.  
Vậy số c là: 20 − 7 = 13.  
Vì 9 < 12 < 13 nên thứ tự tăng dần là: b ; a ; c .  
**Đáp án:**  
b .  
a .  
c .

Câu **3**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Một số khi chia cho 3 được kết quả là số nhỏ nhất có 2 chữ số.  
Số tròn chục liền sau số đó là [[40]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có số nhỏ nhất có 2 chữ số là 10.  
Áp dụng bảng chia 3 , ta có 30 : 3 = 10.  
Vậy số mà khi chia cho 3 được kết quả là số nhỏ nhất có 2 chữ số là 30 .  
Vậy số tròn chục liền sau của số 30 là 40.  
Số thích hợp để điền vào chỗ trống là 40.  
**Đáp án:**40.

Câu **4**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Tìm một số biết khi lấy số đó chia cho 3 rồi cộng với 2 thì ta được kết quả bằng 10.  
Số cần tìm là

A. 24.

B. 30. C. 20. D. 8.

Lời giải:

**Bước 1:**

Lấy số cần tìm chia cho 3 ta được kết quả là:  
10 − 2 = 8.  
Áp dụng bảng chia 3 ta có: 24 : 3 = 8.  
Vậy số cần tìm là 24.  
**Đáp án:**24.

Câu **5**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Tìm một số biết khi cộng nó với 27 rồi trừ đi 15 ta được kết quả là 43.  
Số cần tìm là  


A. 31.

B. 42. C. 58. D. 85.

Lời giải:

**Bước 1:**

Tổng của số cần tìm với 27 là:  
43 + 15 = 58.  
Số cần tìm là:  
58 − 27 = 31.  
Vậy số cần tìm là 31.  
**Đáp án:**31.

Câu **6**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Sau học kì 1 , lớp 2 A có 4 học sinh chuyển đi. Sau học kì 2 lớp 2 A có 3 học sinh chuyển đến. Số học sinh lúc này của lớp là 30 học sinh.  
Số học sinh Khi bắt đầu học kì 1 của lớp 2 A là [[31]] học sinh.  


Lời giải:

**Bước 1:**

Số học sinh của lớp 2 A sau học kì 1 là:  
30 − 3 = 27 (học sinh).  
Số học sinh ban đầu khi bắt đầu học kì 1 của lớp 2 A là:  
27 + 4 = 31 (học sinh).  
Vậy số thích hợp để điền vào chỗ trống là 31.  
**Đáp án:**31.

Câu **7**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Số tròn chục liền trước của số mà một nửa của nó bằng 7 là [[10]].  


Lời giải:

**Bước 1:**

Áp dụng bảng chia 2 ta có: 14 : 2 = 7.  
Số mà một nửa của nó bằng 7 là 14.  
Vậy số tròn chục liền trước của 14 là 10.  
Số cần tìm là 10.  
Số thích hợp để điền vào chỗ trống là 10.  
**Đáp án:**10.

Câu **8**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Một người đi bán bánh, lần thứ nhất bán được số bánh bằng số bánh bán ở lần thứ hai chia cho 2. Lần thứ hai người đó bán được số chiếc bánh là số liền sau của 9. Số chiếc bánh người đó bán ở lần thứ nhất là  


A. 10 chiếc.

B. 5 chiếc.

C. 8 chiếc. D. 9 chiếc.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số liền sau của 9 là 10.  
Số chiếc bánh người đó bán được ở lần thứ hai là 10 chiếc.  
Số chiếc bánh bán ở lần thứ nhất là:  
10 : 2 = 5 (chiếc)  
**Đáp án:**  
5 chiếc.

Câu **9**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Tìm số x biết rằng nếu lấy x cộng với 8 được kết quả bằng một số.  
Lấy số đó cộng với 12 thì kết quả là 40.  
Số x cần tìm là [[20]].  


Lời giải:

**Bước 1:**

Số trước khi cộng với 12 bằng:  
40 − 12 = 28.  
Do đó x cộng với 8 được kết quả là 28 .  
Số x bằng:  
x = 28 − 8 = 20.  
**Đáp án:**  
20

Câu **10**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Bạn Loan đang tìm số z . Khi Loan lấy số z nhân với 3 được kết quả bằng một số. Loan lấy số đó chia cho 4 thì được kết quả bằng 3.  
Số z bằng:  


A. 4.

B. 6. C. 3. D. 12.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số trước khi chia cho 4 bằng:  
3 × 4 = 12 .  
Do đó, z nhân với 3 được kết quả là 12 .  
Số z bằng:  
12 : 3 = 4.  
**Đáp án:**4.

Câu **11**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Tìm số y biết rằng nếu lấy y trừ cho 24 được kết quả bằng một số.  
Lấy số đó trừ đi 28 thì kết quả là 22.  
Số y cần tìm là [[74]].  


Lời giải:

**Bước 1:**

Số trước khi trừ đi 28 bằng:  
22 + 28 = 50.  
Do đó y trừ cho 24 được kết quả là 50 .  
Số y bằng:  
y = 50 + 24 = 74.  
**Đáp án:**  
74

Câu **12**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Hiền có một số quả táo và Linh có 6 quả táo. Nếu Linh cho Hiền 1 quả táo thì 2 bạn có số quả táo bằng nhau.  
Ban đầu, Hiền có [[4]] quả táo.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số quả táo của Linh sau khi cho Hiền 1 quả táo là:  
6 − 1 = 5 (quả).  
Số táo ban đầu của Hiền là:  
5 − 1 = 4 (quả).  
Số thích hợp để điền vào chỗ trống là 4.  
**Đáp án:**  
4

Câu **13**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Bạn Nam đang tìm số c . Khi Nam lấy số c nhân với 2 được kết quả bằng một số. Nam lấy số đó nhân với 3 thì được kết quả bằng 12.  
Số c = [[2]].  


Lời giải:

**Bước 1:**

Số trước khi nhân với 3 bằng:  
12 : 3 = 4.  
Do đó c nhân với 2 được kết quả là 4 .  
Số c bằng:  
4 : 2 = 2.  
**Đáp án:**  
2

Câu **14**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Nam có một số chiếc bút và Minh có 3 chiếc bút. Nếu Nam cho Minh 2 chiếc bút thì 2 bạn có số bút bằng nhau.  
Số chiếc bút của Nam là [[7]] chiếc.  


Lời giải:

**Bước 1:**

Số chiếc bút của Minh sau khi được Nam cho là:  
3 + 2 = 5 (chiếc).  
Số chiếc bút của Nam trước khi cho Minh là  
5 + 2 = 7 (chiếc).  
Số thích hợp để điền vào chỗ trống là 7.  
**Đáp án:**  
7

Câu **15**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Tìm số a biết rằng nếu lấy a cộng với 14 được kết quả bằng một số.Lấy số đó trừ cho 9 thì kết quả là 34 .  
Số a cần tìm là:  


A. 29.

B. 34. C. 43. D. 39.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số trước khi trừ cho 9 bằng:  
34 + 9 = 43.  
Do đó a cộng với 14 được kết quả bằng 43 .  
Số a bằng:  
a = 43 − 14 = 29.  
**Đáp án:**  
29.